TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 336/2023/QĐCNTTLH	*N, ngày 18 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị H và anh Q.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu giải quyết việc thuận tình ly hôn đề ngày 06 tháng 6 năm 2023 của chị H và anh Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây: Chị Lê Thị Huyền, sinh năm 1980; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 11, xã C, huyện N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã P, huyện N, thành phố Hải Phòng và anh , sinh năm 1979; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 11, xã C, huyện N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã P, huyện N, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh Q thống nhất vợ chồng có 04 con chung tên V sinh năm 2000, O sinh năm 2003, T sinh ngày 08 tháng 02 năm 2010 và S sinh

ngày 08 tháng 12 năm 2013. Hiện nay con chung tên V sinh năm 2000 và O sinh năm 2003 đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Chị H trực tiếp nuôi con chung tên T sinh ngày 08 tháng 02 năm 2010 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Q trực tiếp nuôi con chung tên S sinh ngày 08 tháng 12 năm 2013 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

- Về tài sản chung: Chị H và anh Q thống nhất vợ chồng có tài sản chung nhưng để hai bên tự thoả thuận phân chia. Nếu không tự thoả thuận phân chia được thì sẽ yêu cầu Toà án giải quyết sau.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã C, huyện N, thành phố Hải Phòng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền